

VAI TRÒ CỦA CÁC DÂN TỘC BẢN ĐỊA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TÂY NGUYÊN (trường hợp người M'ông ở Đắk Nông)

PHẠM VĂN HOÁ^(*)

Tây Nguyên là khu vực quần cư của nhiều dân tộc thiểu số. Với đặc trưng đó, Tây Nguyên luôn đặt mục tiêu phát triển kinh tế, đồng thời giữ gìn và phát huy sắc thái địa phương và tộc người, phát huy vai trò của các dân tộc bản địa trong phát triển kinh tế-xã hội khu vực. Những phân tích dưới đây lấy trường hợp người M'ông ở Đắk Nông với tư cách là một ví dụ điển hình.

I. Một số đặc điểm của người M'ông ở Đắk Nông hiện nay

Với dân số khoảng 40 nghìn người, người M'ông là tộc người bản địa có dân số đông nhất trong các dân tộc thiểu số ở Đắk Nông – một tỉnh miền núi biên giới, nằm ở cực Nam Tây Nguyên. Đắk Nông cũng là nơi tập trung đông nhất của người M'ông trên địa bàn Tây Nguyên.

Tộc người M'ông chia thành hàng chục nhóm nhỏ, gồm: Ger, Preh, Noong, Prâng, Rlâm, Chil, Kuênh, Bu Nơr, Gar, Biăt... Các nhóm này vẫn tự nhận một tên gọi chung là M'ông hay còn gọi là người Bu dân, Bu nong hay Prong.

Tây Nguyên nói chung, Đắk Nông nói riêng, trước đây cũng như hiện nay, bên cạnh bộ phận cư dân các dân tộc tại

chỗ còn có một số nhóm dân tộc từ nhiều tỉnh miền núi phía Bắc di cư vào từ năm 1954. Quá trình biến động cơ học này giữ một vai trò quan trọng trong phân bố dân cư và thành phần tộc người ở Tây Nguyên. Ở những bon có người M'ông là thành phần dân tộc chính, còn có sự xuất hiện của một số tộc người khác cùng cư trú như người Bana, Êđê, H'rê, người Kinh, Thái, Dao, Sán Dìu... Điều này đã dẫn đến nhiều bất ổn trên địa bàn, mà nổi cộm hơn cả là vấn đề tranh chấp đất đai giữa người M'ông với dân di cư tự do, gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên hiện nay, cùng với việc đẩy mạnh xây dựng kinh tế, văn hóa, xã hội, phát triển nông thôn vùng đồng bào dân tộc, việc định canh định cư và quy hoạch vùng kinh tế, xã hội của địa phương đã khiến cho bộ mặt các địa phương cũng như bức tranh phân bố dân cư, dân tộc dần thay đổi, phù hợp với tình hình mới, đáp ứng phần nào nguyện vọng, ước muốn của đồng bào. Người M'ông có điều kiện thực hiện vai

^(*) ThS., Đại học Đà Lạt.

trò tích cực, chủ động của mình trong phát triển kinh tế-xã hội Tây Nguyên nói chung.

Trong những năm đổi mới, đặc biệt là từ khi tỉnh Đắk Nông được thành lập (2004), vấn đề đào tạo cán bộ là người dân tộc thiểu số, phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào các dân tộc bản địa đã được chú trọng đầu tư. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Đắk Nông liên tục cao và năm sau cao hơn năm trước. Tăng trưởng GDP giai đoạn 2006-2010 đạt mức bình quân 15,63%/năm. Cơ sở vật chất như đường giao thông, thủy lợi, trường học, trạm xá, điện, các công trình phúc lợi công cộng và công sở... được xây dựng khang trang hơn, thay đổi căn bản cả ở đô thị và nông thôn. Trình độ dân trí về văn hóa, nhận thức của người dân ngày một cao, đời sống của các tầng lớp nhân dân đều được cải thiện đáng kể, tỷ lệ hộ đói nghèo ngày một giảm, năm 2010 chỉ còn 15-16%, tỷ lệ hộ khá và giàu ngày một tăng (5).

Bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, chính quyền địa phương đã đầu tư hỗ trợ giải quyết các vấn đề kinh tế và xã hội của vùng dân tộc, đặc biệt cho các hộ gia đình nghèo ở các huyện, trong đó phần lớn là đồng bào dân tộc M'Nông. Các lĩnh vực được ưu tiên trước hết là giáo dục, y tế, phát triển sản xuất...

Cùng với sự phát triển chung của cả tỉnh, vùng đồng bào dân tộc M'Nông đã có những bước phát triển và trưởng thành nhanh chóng. Hiện nay, người M'Nông đã biết áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, biết thâm canh cây trồng và vật nuôi, tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, đã xuất hiện nhiều gia đình người M'Nông làm kinh tế giỏi, từng bước xóa bỏ nền kinh tế tự túc tự cấp từ lâu đời. Đời sống vật chất

và tinh thần của người M'Nông đã có những bước tiến bộ nhất định, đóng góp đáng kể vào phát triển kinh tế-xã hội vùng Tây Nguyên nói chung.

Đầu tư cho giáo dục, đào tạo cán bộ địa phương đã giúp người M'Nông nâng cao trình độ, biết áp dụng khoa học-kỹ thuật để phát triển sản xuất, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển.

Đồng bào các dân tộc bản địa Đắk Nông nói chung, dân tộc M'Nông nói riêng đã được ưu tiên tuyển đi học văn hóa ở các trường dân tộc nội trú trong tỉnh, đào tạo chuyên môn ở các trường cả trong và ngoài tỉnh. Do thực hiện tốt chính sách ưu tiên trong tuyển dụng và đào tạo cán bộ, những năm gần đây đội ngũ cán bộ là người dân tộc bản địa ở Đắk Nông đã dần tăng cả về số lượng và chất lượng. Nhiều cán bộ là người dân tộc M'Nông đã trưởng thành, được tín nhiệm bố trí giữ các cương vị lãnh đạo chủ chốt ở tỉnh, các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã. Đó là điều kiện thuận lợi để họ trở lại giúp người M'Nông phát huy vai trò của mình, phát triển kinh tế-xã hội địa phương.

II. Văn hoá M'Nông trong phát triển kinh tế-xã hội

Cũng giống như văn hóa Việt và văn hóa của nhiều cộng đồng dân tộc khác, văn hóa người M'Nông là một di sản lớn, có thể tác động mạnh mẽ đến quá trình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và của địa phương.

1. Tinh cộng đồng

Tinh thần cộng đồng của người M'Nông thể hiện ở sự gắn kết giữa cá nhân – gia đình – bon, làng, giữa những người M'Nông với nhau, ở tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc giữa người M'Nông với các dân tộc trong vùng và trong cả nước. Tinh thần ấy thể hiện ở sự cố kết, gắn bó và tương thân tương ái

để cùng xây dựng đất nước, bảo vệ độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc, góp phần tạo nên giá trị cốt lõi chung của văn hóa cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Tinh thần cộng đồng chính là cơ sở để mỗi dân tộc phát triển địa phương mình nói riêng và cả nước nói chung. Bởi vậy, cùng với việc khuyến khích các cá nhân, gia đình, các tộc người làm giàu, phải thực hiện xóa đói giảm nghèo, bảo đảm công bằng giữa các cá nhân, các dân tộc trong cả nước.

Đối với người M'Nông, giá trị văn hóa cổ kết cộng đồng cũng góp phần thúc đẩy người M'Nông đoàn kết giúp nhau làm giàu, xóa đói giảm nghèo, vươn lên trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương mình và trên cả nước.

Tinh thần cộng đồng đã làm nên những vùng M'Nông giàu có, hùng mạnh trước đây. Ngày nay nếu biết kế thừa và phát huy, sức mạnh đó sẽ là động lực giúp người M'Nông xây dựng địa phương mình ngày càng phát triển. Nhân dân nhiều xã đồng bào người M'Nông và các dân tộc khác trong vùng lòng hồ thủy điện Đồng Nai III, trong vùng khai thác Boxit Nhân Cơ đã vui vẻ, tình nguyện giao đất và di dời. Rồi đây nhiều công trình thủy điện, giao thông, kinh tế, văn hóa, xã hội,... sẽ được xây dựng trên đất Đăk Nông. Đó là sự thể hiện lòng quyết tâm xây dựng quê hương của đồng bào các dân tộc bản địa nói riêng và khu vực nói chung.

2. Tinh thần cởi mở

Tuy sống ở những địa bàn vùng sâu vùng xa, nhưng người M'Nông hoàn toàn không tự cô lập mình. Ngược lại, chính địa văn hóa ấy lại giúp cho người M'Nông giao lưu với nhiều dân tộc cùng chung sống trên địa bàn, với các tộc

người bản địa khác, với các dân tộc phía Bắc di cư đến, với người Kinh. Do vậy, hiện nay văn hóa M'Nông đã có nhiều biến đổi do quá trình tiếp biến văn hóa.

Chẳng hạn về tổ chức quản lý xã hội, đã có sự tiếp biến văn hoá của người Kinh. Hiện nay, các bon, làng M'Nông được tổ chức xen kẽ giữa truyền thống và hiện đại. Bên cạnh bộ máy tổ chức chính quyền cấp xã là tổ chức tự quản của bon, làng. Vai trò của các già làng và vai trò thiết chế của bon vẫn giữ vị trí đáng kể trong quản lý cộng đồng. Thực tế ở các bon ở xã Đăk N'Drung (Đăk Song), Đăk Gằn, Đăk R'la (Đăk Mil) và xã Năm Nung, Đăk Drô (Krông Nô)... cho thấy các trưởng thôn đã tạo được sự phối hợp nhất định với các già làng trong việc phổ biến và thi hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước tới mọi người trong bon.

Tinh thần cởi mở tiếp thu của văn hóa M'Nông là yếu tố quan trọng cho việc tiếp biến các giá trị văn hóa. Tiếp thu phương thức sản xuất mới, tiếp thu cơ chế thị trường, tiếp thu khoa học công nghệ, tiếp thu tri thức, khoa học kỹ thuật để chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, sản xuất hàng hóa..., giúp trình độ kiến thức của người M'Nông được cải thiện rõ rệt, kinh tế địa phương theo đó mà phát triển mạnh mẽ.

Trên cao nguyên M'Nông dần dần hình thành bức tranh mới của đời sống kinh tế, xã hội vừa mang tính phong phú, đa dạng vừa mang tính tổng hợp, tích hợp và hỗn dung văn hóa. Về kinh tế, vừa có sự hiện diện của công nghiệp hiện đại, những ngành dịch vụ mới, vừa có nền sản xuất nông nghiệp ngắn ngày và cây công nghiệp lâu năm. Về đời sống văn hóa, vừa lưu giữ những yếu tố cổ truyền như: công chiêng, sử thi, lễ hội...,

vừa tiếp nhận những yếu tố hiện đại một cách phù hợp như cách ăn, ở, mặc, kiến thức khoa học kỹ thuật.

Tất cả những yếu tố đó đang tạo nên những con người M'ông hiện đại với những nhân cách mới, chủ thể xây dựng cao nguyên M'ông – Đắk Nông ngày càng phát triển.

3. Sự phong phú, đa dạng của văn hóa M'ông nhìn từ góc độ kinh tế

Cũng như nhiều dân tộc bản địa khác ở Tây Nguyên, dân tộc M'ông trong quá trình lao động, đấu tranh để tồn tại và phát triển, đã sản sinh ra một nền văn hóa khá phong phú và giàu bản sắc dân tộc. Các di sản văn hóa M'ông rất phong phú và đa dạng. Trước hết phải kể đến là văn hóa vật chất (vật thể): Người M'ông có cả nhà sàn và nhà trệt, ngôi nhà trệt của người M'ông khá đặc biệt bởi chân mái thường buông xuống gần đất, cửa ra vào có cấu trúc vòm như tổ tò vò, trông rất đẹp mắt. Bên cạnh đó là văn hóa ẩm thực (rượu cần, các món ăn đặc trưng), văn hoá phục trang với trang phục truyền thống thổ cẩm đầy màu sắc, các loại trang sức bằng ngà voi... Văn hóa cảnh quan với nhiều thác nước (thác Trinh Nữ, thác Dray H'Linh, Dray Sáp, thác Diêu Thanh, Ba Tầng...), các khu bảo tồn thiên nhiên Nậm Nung, Tà Đùng và thảo nguyên nhỏ Trảng Ba Cây...

Văn hóa phi vật thể với kho tàng văn học dân gian truyền miệng rất giàu có, từ ca dao, dân ca, tục ngữ, truyện cổ đến truyền thuyết, ngụ ngôn, sử thi... Hiện nay, khá nhiều sử thi (ô-t n'ông) còn được lưu truyền như: *Cây nêu thần* (Tâm ngết), *Mùa rẫy bon Tiăng*... Ngoài ra còn hàng vạn câu ca dao, tục ngữ, lời nói vần (nao m'pring) được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Về nhạc cụ dân gian, tuy thô sơ nhưng lại phong

phú về số lượng và chủng loại: bộ gõ có đàn chiêng (cĩng), trống (đĩng gơ); bộ dây có gông ring; bộ hơi có r lét, mboát và đàn môi (guốc), đặc biệt là đàn đá.

Người M'ông ở Đắk Nông có đời sống thi ca dân gian rất phong phú và đa dạng. Nhóm M'ông Preh có hình thức kể chuyện thơ (ngơn borah), hoặc hình thức kể chuyện cổ bằng văn vần (tăm n'dring). Nhóm M'ông Noong có ca hát trữ tình (m'pro) - tức hát đối đáp nam nữ... Ngoài ra, đồng bào M'ông ở Đắk Nông còn lưu giữ được một số hình thức dân ca khác như: ru con (chiêng con), hát đối (tăm hơ), hát khóc (m'im bôk, m'im khít), hát kể gia phả (nkok yao) và hình thức hát kể về một câu chuyện xa xưa (ô-t n'ông). Người M'ông ở Đắk Nông cũng có cả một hệ thống lễ nghi rất phong phú như: Nhóm lễ nghi về nông nghiệp; nhóm lễ nghi về vòng đời người; nhóm lễ nghi cộng đồng... Cộng đồng M'ông ở Đắk Nông còn lưu giữ cả một hệ thống luật tục (phat ktuôi) dưới hình thức văn vần, truyền miệng để cập tới hầu hết các mối quan hệ xã hội.

Các giá trị văn hóa cổ truyền của người M'ông rất độc đáo và bao chứa rất nhiều điều hấp dẫn, là niềm tự hào của người Tây Nguyên nói chung, đóng vai trò không nhỏ trong phát triển kinh tế-xã hội và văn hoá của Tây Nguyên nói riêng và đất nước nói chung. Ngoài các yếu tố mang tính tín ngưỡng mê tín, những phong tục tập quán lạc hậu thì nhiều giá trị văn hóa cộng đồng đến nay vẫn cần được phát huy, nó còn bao chứa một vốn tri thức tộc người quý báu cần được lưu truyền, như luật tục, vai trò của già làng, vai trò của người phụ nữ, tính cố kết cộng đồng... Tinh thần cố kết cộng đồng bon ở người M'ông trong đời sống lao động sản xuất và đời sống sinh

hoạt hàng ngày là yếu tố hết sức tích cực góp phần xây dựng đời sống văn hóa đậm ấm ở địa phương.

Không gian văn hóa M'Nông vô cùng độc đáo, vừa gần gũi, ấm cúng, lại vừa hùng tráng, thiêng liêng cùng những danh thắng còn mang đậm dấu ấn lịch sử, đã và đang tạo cho Đắk Nông một sức hút mới, một tiềm năng đang trỗi dậy trên cao nguyên hùng vĩ này. Những đặc điểm thiên nhiên và văn hóa đó đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế, xã hội của Đắk Nông nói riêng và Tây Nguyên nói chung. Đặc biệt trong nền kinh tế dịch vụ (nền công nghiệp không khói) rất cần các di sản văn hóa để tạo nên các sản phẩm hàng hóa. Với vị trí địa lý thuận lợi, hệ thống giao thông nối với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, với các tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Lắk, du lịch của Đắk Nông có thể gắn kết chặt chẽ du lịch của các tỉnh Tây Nguyên và các vùng lân cận, tạo nên các tour du lịch liên hoàn.

III. Kết luận

Trong thời kỳ đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội hiện nay, chúng ta khuyến khích các dân tộc phát triển kinh tế, đưa đời sống các dân tộc ngày càng đi lên, song cũng không quên bảo tồn các giá trị văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần của các dân tộc.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, tiến bộ, những ưu điểm của văn hóa dân tộc M'Nông cần phát huy, cũng còn có những hạn chế cần được dân sửa đổi. Nhiều phong tục tập quán hiện nay đã không còn phù hợp, thậm chí nhiều khi là một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội trong cư dân bản địa. Phong tục tập quán lỗi thời, nhiều khi phi khoa học, sẽ biến con người trở thành thụ động, lệ thuộc và phó mặc.

Để đồng bào dân tộc M'Nông phát triển đi lên cùng các dân tộc khác, bản thân đồng bào cần tích cực phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực vượt khó đi lên, khai thác nội lực, phát huy chính khả năng và trí tuệ của mình, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đích thực, mở rộng học hỏi, tiếp thu những tiến bộ của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Đồng thời, tích cực đẩy lùi những hạn chế trong đời sống kinh tế và văn hóa của mình để cùng cả Tây Nguyên phát triển. Tuy nhiên, cùng với nỗ lực vượt lên trong quá trình phát triển và trưởng thành của đồng bào dân tộc M'Nông, cần thiết có sự quan tâm lãnh đạo, ưu tiên đầu tư, tạo điều kiện nâng cao đời sống vật chất và văn hóa, tinh thần cho đồng bào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Bi. Văn hóa mẫu hệ M'Nông. H.: Văn hóa dân tộc, 2007.
2. Trần Văn Bính (chủ biên). Văn hóa các dân tộc Tây Nguyên: thực trạng và những vấn đề đặt ra. H.: Chính trị quốc gia, 2004.
3. Nguyễn Hữu Thấu. Cao nguyên M'Nông cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Tạp chí *Xưa & Nay*, 2008, số 316.
4. Phạm Quang. Một số khía cạnh xã hội – văn hóa của người M'Nông huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Lắk. Tạp chí *Dân tộc học*, 1996, số 4.
5. Cục Thống kê tỉnh Đắk Nông. Niên giám thống kê năm 2009.
6. Biên bản phỏng vấn tháng 3/2009 tại xã Đắk N'Drung, Đắk Song (tác giả thực hiện).
7. Biên bản phỏng vấn tháng 10/2010 tại xã Năm Nung, Krông Nô (tác giả thực hiện).